

Số: 3474 /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày 02 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2016

Thực hiện Quyết định số 221/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công văn số 11125/UBND-THKH ngày 28/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kế hoạch thực hiện mục tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ quản lý nhà nước năm 2016; Công văn số 1473/SNV-TCBC ngày 28/11/2016 của Sở Nội vụ hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2016, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2016 trong điều kiện có nhiều thuận lợi, tuy nhiên cũng gặp không ít khó khăn, song dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chỉ đạo điều hành của Chính quyền, tham gia tích cực của MTTQ, các đoàn thể và nhân dân trong huyện đã nỗ lực cố gắng thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch đề ra, đồng thời tranh thủ kịp thời, có hiệu quả sự giúp đỡ, chỉ đạo, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các ban, ngành cấp tỉnh, năm 2016 kinh tế - xã hội của huyện có bước phát triển khá, quốc phòng - an ninh ổn định, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Nhóm tiêu chí về kinh tế

Tốc độ tăng giá trị sản xuất ước đạt 14,8%, vượt mục tiêu kế hoạch (14,5%) và cao hơn 2 năm trước (năm 2014: 14,2%, năm 2015: 14,4%); Thu nhập bình quân đầu người/năm ước đạt 23,6 triệu đồng, vượt mục tiêu kế hoạch (23,5 triệu đồng); tổng sản lượng lương thực cả năm đạt 133.589 tấn, tăng 2,52% so kế hoạch và tăng 0,4% so với cùng kỳ; giá trị sản phẩm trên 01 ha trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 91 triệu VNĐ, tăng 01 triệu so với kế hoạch.

Thu NSNN trên địa bàn ước đạt 142,21 tỷ đồng, tăng 35,29% so với dự toán tỉnh giao, tăng 9,23% so với dự toán huyện giao và tăng 11,03% so với cùng kỳ. Huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt 1.785 tỷ đồng, tăng 5% so với kế hoạch và tăng 33,33% so với cùng kỳ.

Chương trình xây dựng NTM tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; năm 2016, bình quân mỗi xã ước đạt 15,2 tiêu chí/xã, tăng 1,62 tiêu chí/xã so với năm 2015; 03 xã (Minh Sơn, Đông Thắng, Đông Tiến) đã tổ chức công bố xã đạt chuẩn nông

thôn mới năm 2015; lập hồ sơ trình và được tỉnh thẩm định công nhận 4 xã đạt chuẩn NTM năm 2016 (*Thọ Vực, Thọ Ngọc, Thọ Phú, Thái Hòa*) nâng tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM lên 26%, đạt mục tiêu kế hoạch (26%). Triển khai các chương trình hỗ trợ XD NTM năm 2016 của tỉnh với tổng kinh phí 25.482 triệu đồng, tiếp nhận 7.368 tấn xi măng cho 21 xã xây dựng các công trình NTM; chỉ đạo xây dựng 9 mô hình phát triển sản xuất và ngành nghề nông thôn năm 2016 tại 10 xã.

Nhóm tiêu chí này đều đạt và vượt kế hoạch: 10 điểm

2. Nhóm tiêu chí về văn hóa - xã hội

Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 14,2 %, vượt mục tiêu kế hoạch (14,5%); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,59%, đạt mục tiêu kế hoạch (0,59%). Công tác xây dựng xã đạt BTCQG về y tế được quan tâm chỉ đạo, được công nhận thêm 03 xã đạt BTCQG về y tế (*An Nông, Xuân Thọ, Dân Quyền*), nâng tỷ lệ xã đạt BTCQG về y tế lên 63,9%, đạt mục tiêu kế hoạch (63,9%); 6 trường được công nhận chuẩn quốc gia (*Tiểu học Khuyến Nông, Mầm non Thọ Cường, Mầm non Xuân Thọ, Mầm non Dân Quyền, THCS Thọ Phú, THCS Thái Hòa*), nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia lên 56,5%, vượt mục tiêu kế hoạch (55,6%); tỷ lệ hộ nghèo ước giảm 2,75% so với đầu năm, vượt mục tiêu kế hoạch (2,7%).

Giải quyết việc làm cho 3.625 lao động, tăng 3,57% so với kế hoạch và tăng 16% so với cùng kỳ; trong đó: xuất khẩu lao động 430 người, tăng 7,5% kế hoạch, tăng 13,16% so với cùng kỳ. Số lao động được đào tạo nghề 2.496 người, tăng 4% kế hoạch, tăng 0,65% so với cùng kỳ; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 56,8%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ 28,5%, vượt mục tiêu kế hoạch (*tỷ lệ lao động qua đào tạo: 56,5%; có bằng cấp, chứng chỉ: 28,3%*); tỷ lệ nhà ở kiên cố 66,5% tăng so với kế hoạch (60%).

Nhóm tiêu chí này đạt điểm tối đa là 9 điểm.

3. Nhóm tiêu chí về môi trường

Lâm nghiệp phát triển ổn định: Bảo vệ, khoanh nuôi, trồng bổ sung rừng phòng hộ 1.329 ha; chăm sóc, bảo vệ, khai thác 2.797 ha rừng sản xuất, đạt tỷ lệ che phủ rừng là 14,6%. Thực hiện tốt công tác quản lý và phòng cháy, chữa cháy rừng; không để xảy ra cháy rừng trên địa bàn; tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch là 50,3%, vượt kế hoạch đề ra (Kế hoạch là 50%); tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sạch là 91% vượt kế hoạch đề ra (Kế hoạch 90,8%).

Nhóm tiêu chí này đạt điểm tối đa: là 3 điểm.

4. Nhóm tiêu chí về an ninh trật tự: Tỷ lệ xã đạt tiêu chuẩn an toàn ANTT 70% tăng 2% so với kế hoạch.

Nhóm tiêu chí này đạt điểm tối đa: 1 điểm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn

1.1. Quản lý nhà nước về nông nghiệp

Sản xuất nông, lâm, thủy sản phát triển thuận lợi, chất lượng nông sản được nâng lên; giá trị sản xuất ước đạt 1.692,658 tỷ đồng, bằng 100,12% kế hoạch, tăng 4,49% so với cùng kỳ.

Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt 27.419,12 ha, đạt 100% kế hoạch, giảm 0,2 % so với cùng kỳ. Mặc dù thời tiết rét đậm, rét hại và mưa lớn làm chết rét và ngập úng nhiều diện tích lúa, nhưng vụ chiêm xuân và vụ mùa tiếp tục được mùa; tổng sản lượng lương thực cả năm đạt 133.589 tấn, tăng 2,52% kế hoạch, tăng 0,4% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng lúa đạt 125.568,6 tấn, tăng 1,3% kế hoạch.

Chăn nuôi có bước phát triển: Theo số liệu điều tra tại thời điểm 01/10/2016, tổng đàn trâu 3.186 con, bằng 99,1 % kế hoạch, tăng 0,9% so với cùng kỳ; tổng đàn bò 13.887 con, tăng 3,7 % kế hoạch, tăng 5% so với cùng kỳ; tổng đàn lợn 56.338 con, tăng 2,4 % kế hoạch, tăng 6,5% so với cùng kỳ; tổng đàn gia cầm 979.882 con, tăng 8,9 % kế hoạch, tăng 20,9% so với cùng kỳ. Đã tổ chức ký cam kết chăn nuôi an toàn, không sử dụng chất cấm cho hơn 300 hộ chăn nuôi trang trại, gia trại; hoàn thành công tác tiêm phòng năm 2016 trên địa bàn, kết quả đạt tỷ lệ cao, thuộc top đầu của tỉnh; không để xảy ra dịch bệnh lớn trên đàn gia súc, gia cầm.

Lâm nghiệp phát triển ổn định: Bảo vệ, khoanh nuôi, trồng bổ sung rừng phòng hộ 1.329 ha; chăm sóc, bảo vệ, khai thác 2.797 ha rừng sản xuất, đạt tỷ lệ che phủ rừng là 14,6%.

Sản xuất thủy sản có bước tăng khá; giá trị sản xuất ước đạt 61,5 tỷ đồng, tăng 0,4% kế hoạch, tăng 7,1% so với cùng kỳ; sản lượng ước đạt 1.594 tấn, tăng 0,9% kế hoạch, tăng 4,9% so với cùng kỳ, trong đó nuôi trồng ước đạt 1.547 tấn, tăng 1,1% kế hoạch, tăng 4,7% so với cùng kỳ.

Công tác quản lý vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, đã triển khai đợt cao điểm hành động năm VSATTP trong lĩnh vực nông nghiệp; kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản xuất, chăn nuôi trên địa bàn huyện (đã kiểm tra, phân loại 58 cơ sở, trong đó có 36 cơ sở xếp loại A (chiếm 62,1%), 18 cơ sở xếp loại B (chiếm 31%), 4 cơ sở xếp loại C (chiếm 6,9%); lấy 41 mẫu (5 mẫu cám, 27 mẫu rau, 9 mẫu thịt) để kiểm tra, phân tích chất lượng, sử dụng 20 que thử nhanh kiểm tra Salbutamol trong nước tiểu lợn, tất cả cho kết quả âm tính).

Chương trình xây dựng NTM tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; năm 2016, bình quân mỗi xã ước đạt 15,2 tiêu chí/xã, tăng 1,62 tiêu chí/xã so với năm 2015; lập hồ sơ trình và được tỉnh thẩm định, công nhận cho 4 xã đạt chuẩn NTM năm 2016 (Thọ Vực, Thọ Ngọc, Thọ Phú, Thái Hòa), nâng tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM lên 26%, đạt mục tiêu kế hoạch (26%).

Tiêu chí này đạt tối đa: 4,5 điểm.

1.2. Quản lý Nhà nước về công thương

- Công khai và thực hiện tốt các quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển ngành, nghề, quy hoạch các khu và cụm công nghiệp, quy hoạch làng nghề gắn với các dự án đầu tư, đảm bảo sự đồng bộ về ngành, nghề giữa sản xuất và dịch vụ, phát triển kinh tế phải đi đôi với bảo vệ môi trường; Tổ chức triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có trọng tâm, trọng điểm; tạo lập

liên kết ngành, vùng, giữa doanh nghiệp nhỏ với doanh nghiệp lớn, phát triển bền vững; bảo đảm không phân tán nguồn lực và hiệu quả hoạt động hỗ trợ.

- Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các cơ sở sản xuất công nghiệp lớn, các dự án mới đầu tư sản xuất ổn định. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã đầu tư để đưa vào hoạt động trong năm 2017; Hàng năm tổ chức các buổi tọa đàm nhân ngày 13/10 nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, giúp doanh nghiệp ngày một hoàn thiện để nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

- Hàng năm UBND huyện thành lập Ban chỉ đạo phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái gọi tắt là Ban chỉ đạo 389. UBND huyện chấp thuận cho các doanh nghiệp đảm bảo hồ sơ, chất lượng hàng hóa, tổ chức tham vấn khách hàng và bán các sản phẩm đảm bảo chất lượng đến tay người tiêu dùng trên địa bàn các xã, thị trấn. Trong năm UBND huyện thành lập Ban chuyên đổi chợ, xây dựng kế hoạch, phương án chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn huyện.

Tiêu chí này đạt tối đa: 1 điểm

1.3. Quản lý Nhà nước về giao thông vận tải

Hiện tại công tác quản lý xe quá khổ, quá tải đã và đang đi vào nề nếp, không có xe quá khổ, quá tải hoạt động trên địa bàn; trật tự an toàn giao thông được đảm bảo.

Tiêu chí này đạt tối đa: 1 điểm

1.4. Quản lý nhà nước về xây dựng, đô thị

- Triển khai, hướng dẫn các văn bản về Luật đầu tư, Luật xây dựng và các Thông tư, Nghị định liên quan đến đầu tư, xây dựng đến các xã, thị trấn và các doanh nghiệp. Chỉ đạo các phòng ngành, cơ quan cấp trên tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các công trình xây dựng, phát hiện kịp thời các sai sót trong quá trình thi công, nhắc nhở, xử lý kịp thời tránh dẫn đến sai phạm trong đầu tư, xây dựng. Thành lập Ban quản lý Cụm công nghiệp Dân Lý - Dân Lực - Dân Quyền.

Tiêu chí này đạt tối đa: 1,5 điểm

1.5. Về quản lý trong lĩnh vực khoa học công nghệ:

- Đã thành lập Hội đồng khoa học công nghệ; tham gia hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh áp dụng khoa học kỹ thuật đạt hiệu quả kinh tế.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình ISO về quản lý, lưu trữ tài liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước.

Tiêu chí này đạt tối đa: 0,5 điểm

1.6. Quản lý nhà nước về kế hoạch, đầu tư:

- Công tác quy hoạch, kế hoạch: Huyện đã lập và được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH đến năm 2020; đang lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của huyện đến năm 2020.

- Công bố đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đô thị Nưa, đô thị Sim - xã Hợp Thành, đô thị Góm - xã Đồng Tiến, đô thị Đà - xã Thọ Dân; đã

được UBND tỉnh phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 di tích Am Tiên; đang trình Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và dự toán khảo sát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng và mở rộng Thị trấn đến năm 2030.

- UBND huyện kêu gọi đầu tư một số dự án trọng điểm trên địa bàn như: Công ty may Dream F Vina xã Đồng Lợi, Công ty Hồng Uy xã Thọ Dân, Công ty TNHH MTV Polywell Creation LTD, công ty TNHH IVORY xã Thọ Vực, Công ty CP Tiên Sơn tại xã Vân Sơn hiện đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt 1.785 tỷ đồng, tăng 5% kế hoạch, tăng 33,33% so với cùng kỳ; trong đó: vốn ngân sách nhà nước là 367,04 tỷ đồng, vốn huy động của nhân dân và vốn khác là 1.417,96 tỷ đồng.

- Các công trình do huyện làm chủ đầu tư: Được tập trung chỉ đạo, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chuyên tiếp; giá trị khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đảm bảo tiến độ, đến ngày 31/12/2016 giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 77,263 tỷ đồng, bằng 71,7% kế hoạch vốn năm 2016, giá trị giải ngân ước đạt 104,064 tỷ đồng, bằng 96,6% kế hoạch vốn năm 2016.

Khởi công xây dựng các công trình: Đường nối Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), Hồ Khe Thoi xã Bình Sơn, hồ Đồng Tâm xã Triệu Thành, trạm bơm Đồng Kha xã Dân Quyền, nâng cấp đê hữu Sông hoàng từ xã Dân Lý đến xã Đồng Thắng, nâng cấp đường giao thông vào căn cứ hậu phương trong khu vực phòng thủ quân sự tại xã Thọ Bình, Nhà ăn Huyện ủy - HĐND - UBND huyện, hạng mục: Bê tông hóa đường đi bộ, hai bãi đỗ xe dự án nâng cấp cải tạo đường từ ngã 3 Thôn 8 xã Tân Ninh đến đền Am Tiên.

Hoàn thiện hồ sơ để triển khai thực hiện các công trình: Đốt rác thải sinh hoạt xã Vân Sơn và Thị trấn, khu xử lý chất thải tại CCN Dân Lực - Dân Lý - Dân Quyền; triển khai các bước lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị mới Sao mai Thị trấn và xã Minh Sơn. Đang trình tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo Tỉnh lộ 514, đoạn từ Cầu Thiều xã Dân Lý đi xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn.

- *Tiêu chí này đạt tối đa 1 điểm*

1.7. Quản lý nhà nước về công tác tài chính- ngân sách.

- **Giải quyết công nợ xây dựng cơ bản:**

Ước đến 31/12/2016, nợ đọng XDCB các công trình do huyện, xã làm chủ đầu tư còn 95,1 tỷ (chủ yếu tập trung tại các xã, thị trấn) ; bình quân 2,6 tỷ đồng/xã, nhìn chung công tác xử lý nợ đọng trong XDCB đã được các cấp các ngành quan tâm xử lý; tuy nhiên số nợ đọng vẫn còn lớn và đang được xử lý dần trong những năm tiếp theo, vẫn trong tầm kiểm soát và trong khả năng cân đối ngân sách và trong kế hoạch ưu tiên thanh toán công nợ (Có báo cáo số 3402/KH-UBND ngày 28/11/2016 của UBND huyện triệu về hình kinh tế - xã hội năm 2016, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 kèm theo).

- Công tác kế toán, quyết toán và công khai ngân sách:

+ Công tác kế toán: tất cả 126 đơn vị dự toán, 36 xã thị trấn trên địa bàn huyện đều tổ chức công tác kế toán theo Luật NSNN, Luật kế toán và hạch toán, mở sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành.

+ Quyết toán và công khai ngân sách: Công tác quyết toán được thực hiện đúng thời gian quy định của Luật ngân sách, chế độ kế toán và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Công tác công khai dự toán và quyết toán đúng về thời gian, hình thức và nội dung công khai theo Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính V/v hướng dẫn thực hiện quy chế công khai Tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước và Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính đối với đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

Tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng ước đạt 1.937,33 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ, trong đó: dư nợ cho vay ưu đãi tại NHCS ước đạt 475,21 tỷ đồng tăng 12,4% so với cùng kỳ và chiếm 24,5% tổng dư nợ; Thu NSNN trên địa bàn ước đạt 142,21 tỷ đồng, tăng 35,29% so với dự toán tỉnh giao, tăng 9,23% dự toán huyện giao, tăng 11,03% so với cùng kỳ (*trong đó: thu tiền SD đất ước đạt 75 tỷ đồng, bằng 100% dự toán huyện giao*). Chi ngân sách ước đạt 932,22 tỷ đồng, tăng 82,3% so với dự toán tỉnh giao, tăng 45,2% dự toán huyện giao, tăng 7,45% so với cùng kỳ, chi ngân sách cơ bản đảm bảo theo dự toán được duyệt và đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

- Tiêu chí này tôi đã đạt 1 điểm

1.8. Quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường.

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường được quan tâm chỉ đạo, có chuyên biến tích cực. Ban hành hướng dẫn lập hồ sơ và tổ chức đấu giá QSD đất ở trên địa bàn huyện; thực hiện khảo sát, bổ sung, điều chỉnh những bất cập bảng giá đất thời kỳ 2015 - 2019, lập phương án, báo cáo tỉnh; đang lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất của huyện đến năm 2020; triển khai cho đơn vị tư vấn phối hợp với các xã, thị trấn lập hồ sơ cấp GCNQSD đất, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính để đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQD đất (*đã thẩm định hồ sơ, trình duyệt và cấp được 4.994 giấy chứng nhận QSD đất thổ cư với diện tích 303 ha (cấp lần đầu: 1.040 giấy; cấp đổi, cấp lại, cấp chuyển quyền: 3.954 giấy), nâng tổng số giấy cấp lần đầu lên 37.829/61.237 giấy, bằng 61% số giấy phải cấp lần đầu (theo số liệu đo đạc mới)*). Tiến hành giao 719 lô đất ở cho 621 hộ gia đình, cá nhân tại 21 xã với tổng diện tích 8.9 ha). Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn; đã phát hiện, ngăn chặn và xử phạt 7 trường hợp vi phạm khai thác khoáng sản tại các xã: Triệu Thành, Minh Sơn, Hợp Thắng, Vân Sơn và Dân Lực, tổng số tiền xử phạt 116 triệu đồng. Công tác kiểm tra, giám sát ô nhiễm môi trường được chú trọng, đã kiểm tra 15 cơ sở sản xuất kinh doanh, lập biên bản xử lý vi phạm hành chính 03 cơ sở.

- Tiêu chí này đạt điểm tối đa: đạt 2 điểm.

1.9. Quản lý Nhà nước về giáo dục đào tạo

- Năm học 2015 - 2016, chất lượng giáo dục đại trà đạt chỉ tiêu tỉnh giao (*trên 95%*); tỷ lệ được công nhận tốt nghiệp THCS đạt 99,2%; tổ chức kỳ thi

tuyển sinh vào lớp 10 an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục được quan tâm, xếp thứ 7 toàn tỉnh trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh, thi giải toán trên máy tính cầm tay quốc gia đạt 1 giải cây bút triển vọng, thi sáng tạo đồ dùng, đồ chơi mầm non cấp tỉnh xếp thứ 11 (tăng 7 bậc so với năm học trước). Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự trường, khai giảng năm học mới 2016 - 2017, tổ chức kỳ thi giáo viên Mầm non dạy giỏi cấp huyện, tham gia kỳ thi giáo viên Tiểu học dạy giỏi cấp tỉnh, hoàn thành việc triển khai các chuyên đề theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện quy hoạch hệ thống trường, lớp: công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia được quan tâm chỉ đạo, được công nhận thêm 6 trường chuẩn quốc gia (*Tiểu học Khuyến Nông, Mầm non Thọ Cường, Mầm non Xuân Thọ, Mầm non Dân Quyền, THCS Thọ Phú, THCS Thái Hòa*), nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia lên 56,5%, vượt mục tiêu kế hoạch (55,6% trở lên). Sáp nhập Trường Tiểu học Dân Quyền A với Dân Quyền B; khai giảng điểm trung tâm học tập cộng đồng tại Thị trấn; triển khai nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập năm học 2016 - 2017 theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập tỉnh

- *Tiêu chí này đạt điểm tối đa: đạt 1 điểm.*

1. 10. Quản lý nhà nước về công tác y tế

Ngành y tế: Chất lượng công tác khám chữa bệnh được nâng lên; đã khám cho 100.097 lượt bệnh nhân, tăng 47,2 % kế hoạch tỉnh giao; số bệnh nhân điều trị nội trú 20.510 lượt bệnh nhân, tăng 107,2 % kế hoạch tỉnh giao. Bệnh viện đa khoa Triệu Sơn đã được công nhận bệnh viện hạng 2. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, sốt rét, ZIKA; đã triển khai các chương trình y tế đạt kết quả cao, không có tai biến xảy ra trong tiêm chủng mở rộng, tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 14,2 %, vượt mục tiêu kế hoạch (14,5%); công tác đảm bảo VSATTP tại các dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể được triển khai thường xuyên, không có vụ ngộ độc tập thể xảy ra; công tác thanh kiểm tra các cơ sở hành nghề y dược tư nhân được triển khai thường xuyên (*đã kiểm tra 124 cơ sở, xử phạt 07 cơ sở, nộp kho bạc 106,5 triệu đồng, cấm hoạt động 19 cơ sở*). Công tác dân số KHHGD, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,59%, đạt mục tiêu kế hoạch (0,59%). Công tác xây dựng xã đạt BTCQG về y tế được quan tâm chỉ đạo, công nhận thêm 03 xã đạt BTCQG về y tế (*An Nông, Xuân Thọ, Dân Quyền*), nâng tỷ lệ xã đạt BTCQG về y tế lên 63,9%, đạt mục tiêu kế hoạch (63,9%).

- *Tiêu chí này đạt điểm tối đa: đạt 1,5 điểm.*

1.11. Quản lý nhà nước về lao động, thương binh và xã hội

Ngành lao động, thương binh và xã hội: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội (*chi trả thường xuyên cho các đối tượng người có công và bảo trợ xã hội với tổng số tiền 161,23 tỷ đồng. Tổ chức thăm hỏi tặng quà cho 27.673 lượt đối tượng người có công vào dịp tết nguyên đán và 27/7 với tổng số tiền 4,7 tỷ đồng; chi trả 578,6 triệu đồng chúc thọ, mừng thọ cho 2.900 cụ*). Tình hình đời sống của nhân dân cơ bản ổn định; tỷ lệ hộ nghèo ước giảm 2,75% so với đầu năm, vượt mục tiêu kế hoạch (2,7%).

Giải quyết việc làm cho 3.625 lao động, tăng 3,57% kế hoạch, tăng 16% so với cùng kỳ; trong đó: xuất khẩu lao động 430 người, tăng 7,5% kế hoạch, tăng 13,16% so với cùng kỳ. Số lao động được đào tạo nghề 2.496 người, tăng 4% kế hoạch, tăng 0,65% so với cùng kỳ; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 56,8%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ 28,5%, vượt mục tiêu kế hoạch (*tỷ lệ lao động qua đào tạo: 56,5%; có bằng cấp, chứng chỉ: 28,3%*).

- Tiêu chí này đạt điểm tối đa: đạt 2 điểm.

1.12. Quản lý Nhà nước về văn hóa, thông tin

- Công tác quản lý di tích và lễ hội

UBND huyện đã thành lập được Ban quản lý di tích và danh lam thắng cảnh cấp huyện do Phó Chủ tịch UBND huyện làm trưởng ban. Công tác bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phục hồi các di tích được quan tâm, bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, kết hợp nguồn xã hội hóa do các cá nhân, tổ chức tự nguyện đóng góp, một số di sản trên địa bàn đã được đầu tư như Đền thờ vua Đinh xã Thọ Tân, Đền thờ Lê Bát Tú, Núi nua - Đền nua - Am tiên xã Tân ninh ... góp phần phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

- Phong trào thể dục thể thao quần chúng được đẩy mạnh trong dịp đón xuân Bính Thân và kỷ niệm 68 năm thành lập đảng, 100% các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động TDTT với nhiều nội dung như: Bóng đá, cầu lông, bóng bàn, kéo co... Phong trào luyện tập TDTT thường xuyên từng bước được nâng cao chất lượng, số lượng người tham gia luyện tập TDTT thường xuyên đạt 48,8%.

- 100% số cơ quan, tổ chức, UBND các xã, thị trấn đã áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính Nhà nước và cung cấp dịch vụ công; đã phối hợp với Sở thông tin và truyền thông mở lớp tập huấn sử dụng khai thác phần mềm QLVB và HSCV, phần mềm một cửa điện tử cấp xã, đến nay 36/36 xã, thị trấn đã được cài đặt phần mềm và đưa vào sử dụng; 100% số xã, thị trấn được phủ sóng phát thanh, truyền hình

- Tiêu chí này đạt điểm tối đa: đạt 2 điểm.

1.13. Quản lý nhà nước về công tác tư pháp

Hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực; công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản, kiểm soát thủ tục hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý được đẩy mạnh, chất lượng, hiệu quả được nâng cao (*đã phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức 02 hội nghị bồi dưỡng kỹ năng phổ biến pháp luật cho báo cáo viên và tuyên truyền viên cơ sở, 03 hội nghị tại huyện và 37 hội nghị tại xã để tuyên truyền, phổ biến Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp cho 17.000 người tham gia; tổ chức thành công cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật về PCTN, kết quả có 35/36 xã tham gia với 320 bài dự thi và chọn được 02 bài tham gia dự thi tỉnh*).

- Tiêu chí này đạt điểm tối đa: đạt 1 điểm.

1.14. Quản lý nhà nước về công tác nội vụ

- Công tác văn thư - lưu trữ:

Công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn huyện đã được triển khai thực hiện có hiệu quả, công tác tuyên truyền, thực hiện các văn bản pháp luật liên quan đến công tác VTLT ở các đơn vị đã đảm bảo đúng thời gian, nội dung do pháp luật quy định; Cán bộ, công chức làm công tác VTLT đã được các địa phương quan tâm; lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, am hiểu chuyên môn nghiệp vụ góp phần nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện công tác VTLT; Đã ứng dụng công nghệ thông tin, hạn chế việc chuyển giao văn bản giấy đối với một số văn bản thông thường qua hộp thư điện tử.

- Công tác Thi đua Khen thưởng:

Trong năm qua, công tác thi đua, khen thưởng đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đã có bước chuyển biến tích cực cả về nội dung, hình thức, đi vào chiều sâu, thực chất và đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện thường xuyên.

Các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua khen thưởng đã được ban hành đầy đủ, đồng bộ tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác thi đua khen thưởng. Các phong trào thi đua yêu nước trong năm qua ở các đơn vị, địa phương đã được tổ chức phong phú về nội dung và hình thức gắn với các chương trình, kế hoạch theo từng lĩnh vực công tác cụ thể, gắn kết với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh”, góp phần hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ trên các lĩnh vực;

Công tác khen thưởng đã có tác dụng động viên, cổ vũ kịp thời các tập thể và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện; Tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng từng bước được kiện toàn, củng cố; thường xuyên tham mưu cho các cấp ủy Đảng, lãnh đạo đơn vị tổ chức các phong trào thi đua yêu nước của đơn vị.

- Công tác Tôn giáo: Trong năm qua tình hình Tôn giáo tương đối ổn định, đồng bào giáo dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- *Tiêu chí này đạt điểm tối đa: đạt 1 điểm.*

1.15. Về công tác an ninh, quốc phòng

Trật tự an toàn xã hội ổn định, không để xảy ra các vụ việc phức tạp; phạm pháp hình sự được kiểm chế, trọng án ít xảy ra, không để hình thành băng ổ nhóm tội phạm; bảo vệ bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp an toàn tuyệt đối. Triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm về phòng chống tội phạm và trật tự an toàn giao thông (*đã điều tra làm rõ 71/80 vụ, 196 đối tượng phạm tội và vi phạm về TTXH, đạt 88,75%, trong đó: khởi tố mới 55 vụ, 162 bị can; xử lý hành chính 16 vụ, 34 đối tượng; đề nghị truy tố 41 vụ, 127 bị can; bắt, vận động được 10 đối tượng truy nã ra đầu thú; đưa 7 đối tượng nghiệm đi cai nghiện bắt buộc và 24 đối tượng nghiệm áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn; phát hiện xử lý 522 trường hợp vi phạm, xử phạt 647 triệu đồng*).

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu nhất là trong các đợt cao điểm. Hoàn thành công tác tuyên quân, giao quân năm 2016 với 230 quân nhân đảm bảo chất lượng, số lượng được giao.

- *Tiêu chí này đạt điểm tối đa: 3 điểm.*

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chỉ tịch UBND tỉnh giao và thực hiện chế độ thông tin báo cáo

Thực hiện Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho huyện Triệu Sơn, từ ngày 01/01/2016 đến ngày 14/10/2016. UBND huyện Triệu Sơn được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao 97 nhiệm vụ. Đến ngày 15/10/2016, UBND huyện Triệu Sơn đã hoàn thành 81 nhiệm vụ đạt yêu cầu, còn 16 nhiệm vụ đang trong thời hạn xử lý theo quy định; công tác thông tin báo cáo đảm bảo đúng thời gian quy định.

Tiêu chí này đạt điểm tối đa: 9 điểm.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG HÀNG NĂM

1. Ban hành được kế hoạch thanh tra, kiểm tra và phòng chống tham nhũng hàng năm

- *Thanh tra theo kế hoạch:* Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 02 Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Quyết định 4379/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 về bổ sung kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2016.

- *Thanh tra đột xuất:* Chủ tịch UBND huyện ban hành 4 quyết định thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong đó: Khiếu nại: 03, Tố cáo: 01.

2. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra phòng chống tham nhũng

Trong năm đã thực hiện 3 cuộc thanh tra theo kế hoạch:

- Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014, 2015 tại xã Dân Lý, đạt tỷ lệ 100%;

- Thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản đóng góp tại 9 trường học trên địa bàn huyện; đã ban hành kết luận: 9/9 trường đạt tỷ lệ 100%.

Trong năm 2016, kế hoạch thanh tra ngân sách của các xã, thị trấn và các trường học theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện ban hành trùng với kế hoạch thanh tra ngân sách trên địa bàn huyện của Thanh tra tỉnh; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chánh Thanh tra tỉnh dùng các cuộc thanh tra tiếp theo của huyện để Thanh tra tỉnh thực hiện.

- Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND 8 xã trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; đã ban hành kết luận, đạt tỷ lệ 100%.

3. Thực hiện giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền quy định

- Công tác tiếp dân được thực hiện nghiêm túc, trong năm (15/11/2015-15/11/2016) Ban tiếp công dân của huyện, xã đã tiếp 46 lượt, 99 người, 40 vụ

việc. Trong đó: Cấp huyện tiếp 27 lượt, 76 người, 22 vụ việc; cấp xã tiếp 19 lượt, 23 người, 18 vụ việc.

- Tiếp nhận và giải quyết đơn thư: Công tác giải quyết đơn thư được thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền. Trong kỳ đã tiếp nhận 47 đơn (36 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo, 06 đơn phản ánh, kiến nghị, 01 đơn nặc danh); Số đơn đủ điều kiện thụ lý, giải quyết: 46 đơn, đã giải quyết 46/46 đơn, đạt 100%. Trong đó:

+ Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: 4 đơn (Khiếu nại: 01 đơn, tố cáo: 03 đơn). Đã giải quyết và ban hành kết luận 4/4 đơn.

+ Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã, thị trấn: 42 đơn. (Khiếu nại: 35 đơn; tố cáo: 01 đơn; phản ánh, kiến nghị, đề nghị: 06 đơn).

Nhóm tiêu chí này đạt tối đa 10 điểm

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

UBND huyện đã triển khai, thực hiện đồng bộ, nghiêm túc Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm đã được xác định tại Chương trình Cải cách hành chính của UBND tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2020.

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2016 theo đúng thời gian quy định; triển khai kịp thời hệ thống văn bản liên quan đến CCHC; cơ bản hoàn thành nội dung theo kế hoạch. Các đơn vị đã bám sát kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC; Kịp thời rà soát các TTHC trên địa bàn, kịp thời ban hành các văn bản cập nhật các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế các thủ tục hành chính theo quyết định của UBND tỉnh; Chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” các xã, thị trấn dần được nâng lên, có sự chuyển biến tích cực theo hướng phục vụ tốt hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; Công tác quản lý, quy hoạch, đào tạo, thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức được quan tâm triển khai thực hiện. Do vậy, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã từng bước cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ

Tiêu chí này đạt điểm tối đa: 14 điểm

V. KẾT QUẢ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VÀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH

1. Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo UBND huyện.

Thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, đề ra nhiều giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư vào huyện. Tập trung tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên, nhân dân, các doanh nghiệp hiểu và nắm vững kế hoạch, nội dung, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giai đoạn 2016-2020 và đã được các ngành, các cấp, các tổ chức đoàn thể, các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng, tích cực triển khai thực hiện.

Kết quả đạt được năm 2016: UBND huyện kêu gọi đầu tư một số dự án trọng điểm trên địa bàn như: Công ty may Dream FVina xã Đồng Lợi, Công ty Hồng Uy xã Thọ Dân, Công ty TNHH MTV Polywell Creation LTD, công ty TNHH IVORY xã Thọ Vực, Công ty CP Tiên Sơn tại xã Vân Sơn hiện đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt 1.785 tỷ đồng, tăng 5% kế hoạch, tăng 33,33% so với cùng kỳ; trong đó: vốn ngân sách nhà nước là 367,04 tỷ đồng, vốn huy động của nhân dân và vốn khác là 1.417,96 tỷ đồng.

Tiêu chí này đạt điểm tối đa: 4 điểm

2. Thực hiện công bố công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đơn giá bồi thường GPMB; thông tin thường xuyên về các cơ chế, chính sách, chính sách thuế.

Quá trình thực hiện Luật đất đai 2003 và Luật đất đai năm 2013, UBND huyện đã thực hiện 33 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai do UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành, được niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định. UBND huyện cũng đã tổ chức nhiều cuộc tập huấn, tuyên truyền nội dung của Luật đất đai và chỉ đạo UBND các xã thị trấn tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến nhân dân.

Tiêu chí này đạt điểm tối đa: 1 điểm

3. Khả năng tiếp cận đất đai:

- Sự phù hợp của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có thẩm quyền: Thực hiện Quyết định số 966/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 18/3/2016 về việc xét duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2016, UBND huyện đã triển khai, hướng dẫn các xã, thị trấn, các doanh nghiệp, hộ gia đình cá nhân thực hiện giao đất cho thuê đất chuyên mục đích sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy trình và sử dụng đất đã được phê duyệt. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để kêu gọi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có năng lực đầu tư vào địa bàn huyện.

- Công tác giải phóng mặt bằng: Nhìn chung đã giải phóng xong một số dự án trọng điểm như dự án như dự án nâng cấp, cải tạo đường từ tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi tỉnh lộ 517, dự án có tổng chiều dài tuyến 101Km, diện tích cần phải GPMB là 5,10 ha đến nay các xã đã thực hiện xong công tác GPMB đã hoàn thành 100% công tác đo đạc và thực hiện xong việc kiểm kê; dự án xây dựng trạm bơm tiêu Đồng Kha xã Dân Quyền hiện nay đã hoàn thành công tác GPMB và đang hoàn thiện hồ sơ trình UBND huyện thu hồi đất; dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 đường giao thông từ cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn, tổng diện tích cần GPMB là 49,06ha, đến nay đã hoàn thành 100% khối lượng GPMB....

Tiêu chí này đạt điểm tối đa: 3 điểm

4. Hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh

- Ban hành cơ chế chính sách của huyện để khuyến khích phát triển sản xuất. Năm 2016, UBND huyện đã ban hành cơ chế khuyến khích hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn, Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 12/1/2016, kết quả làm được 90km đường giao thông nông thôn, nâng tổng số đường GTNT

được cứng hóa lên 1041,91 km/1239 km, đạt tỷ lệ 84,6% vượt KH giao (KH giao 82,9%), với tổng kinh phí hỗ trợ 1,9 tỷ đồng.

- Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 14/1/2016 của UBND huyện về việc điều chỉnh, bãi bỏ một số nội dung cơ chế hỗ trợ xây dựng NTM giai đoạn 2013-2016 tại Quyết định 2549/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của UBND huyện, kết quả đã hướng dẫn chỉ đạo xây dựng được 4 xã nông thôn mới, nâng tổng số xã lên 9 xã, đạt tỷ lệ 26% kế hoạch, tổng kinh phí hỗ trợ 5,371 tỷ đồng.

- Quyết định số 3376/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 hỗ trợ sản xuất vụ đông số tiền 796,4 triệu đồng, hỗ trợ mô hình liên kết sản xuất: 376,4 triệu đồng; hỗ trợ máy cày 272,92 triệu đồng; hỗ trợ công tác tiêm phòng 301,824 triệu đồng; hỗ trợ công tác chỉ đạo sản xuất cho xã: 420 triệu đồngvv...

- Hàng năm huyện phát động nhiều các phong trào thi đua yêu nước trong đó có phong trào sản xuất kinh doanh giỏi, năm 2016 đã có 19.875 hộ đăng ký đạt danh hiệu sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, kết quả có 9.621 hộ đạt danh hiệu SXKD giỏi, được Trung ương hội Nông dân khen 01 cá nhân, 05 tập thể, Trung ương hội tặng kỷ niệm chương cho 26 người có nhiều thành tích đóng góp cho nông dân Việt Nam, Chủ tịch UBND huyện tặng khen cho 36 cá nhân, 24 tập có thành tích trong phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi.

Tiêu chí này đạt điểm tối đa: 2 điểm.

Tổng điểm đơn vị tự chấm: 90 điểm.

Tự xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá, chấm điểm của huyện Triệu Sơn. Kính đề nghị Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2016 huyện Triệu Sơn là Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Sở kế hoạch và đầu tư (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH



Lê Quang Hùng